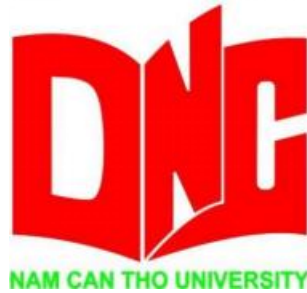


**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**



NGUYỄN TUẤN ANH

**PHÁP LUẬT VỀ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NỮ
TRONG DOANH NGHIỆP - THỰC TIỄN TẠI
CÁC CÔNG TY CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT
KHẨU THUỘC KHU CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH LUẬT KINH TẾ**

CẦN THƠ – NĂM 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

NGUYỄN TUẤN ANH

PHÁP LUẬT VỀ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NỮ
TRONG DOANH NGHIỆP - THỰC TIỄN TẠI
CÁC CÔNG TY CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT
KHẨU THUỘC KHU CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Ngành luật kinh tế
Mã ngành: 8.38.01.07

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH LUẬT KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học 1: TS. CVCC. NGUYỄN THỊ CẨM HỒNG
Người hướng dẫn khoa học 2: TS. GVCC. PHẠM VĂN TRUNG

CẦN THƠ – NĂM 2025

LỜI CẢM ƠN

Đề án tốt nghiệp “*Pháp luật về sử dụng lao động nữ trong doanh nghiệp - thực tiễn tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ*” là thành quả của quá trình nỗ lực bền bỉ, nghiêm túc và không ngừng phấn đấu của bản thân tác giả trong suốt thời gian học tập và nghiên cứu tại trường. Đồng thời, để hoàn thành được công trình này, tác giả đã nhận được rất nhiều sự hỗ trợ quý báu, sự động viên chân thành cùng những đóng góp ý nghĩa từ quý thầy cô, bạn bè và gia đình.

Tác giả xin trân trọng gửi lời cảm ơn sâu sắc đến tất cả những ai đã đồng hành, tạo điều kiện và khích lệ để tác giả có thể hoàn thành đề án một cách tốt nhất. Sự hỗ trợ đó không chỉ là nguồn động lực to lớn mà còn là hành trang tri thức giúp tác giả tự tin hơn trên con đường học thuật.

Đặc biệt, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến TS. CVCC. Nguyễn Thị Cẩm Hồng và TS.GVCC. Phạm Văn Trung, những người thầy, người cô đã tận tâm truyền đạt kiến thức, luôn theo sát, định hướng khoa học và hỗ trợ tác giả trong suốt quá trình thực hiện đề án. Những gợi mở chuyên môn sâu sắc, những tài liệu khoa học mà cô cung cấp và sự hướng dẫn tận tình của cô là nền tảng quan trọng giúp đề án được hoàn thiện một cách toàn diện và có giá trị hơn.

Với tất cả sự kính trọng, tác giả hy vọng tiếp tục nhận được sự chỉ dẫn quý báu của cô trong những chặng đường nghiên cứu và phát triển học thuật sau này. Đây sẽ luôn là nguồn động lực giúp tác giả tiếp tục nỗ lực và trưởng thành hơn trong tương lai./.

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

TÁC GIẢ

NGUYỄN TUẤN ANH

LỜI CAM ĐOAN

Tác giả xin cam đoan đề án tốt nghiệp với đề tài “*Pháp luật về sử dụng lao động nữ trong doanh nghiệp - thực tiễn tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ*” là kết quả của quá trình tự nghiên cứu, học tập và thu thập thông tin của chính tác giả trong suốt thời gian học và thực tập. Toàn bộ số liệu, dẫn chứng, ví dụ và trích dẫn được sử dụng trong đề án đều có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo tính chính xác, khách quan và trung thực theo đúng quy định về đạo đức học thuật. Tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm trước nhà trường và pháp luật về tính trung thực, nguyên bản và độ tin cậy của các nội dung được trình bày trong đề án này.

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

TÁC GIẢ

NGUYỄN TUẤN ANH

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	i
LỜI CAM ĐOAN	ii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	v
LỜI MỞ ĐẦU	1
1. LÝ DO LỰA CHỌN ĐỀ TÀI.....	1
2. TỔNG QUAN VỀ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI.....	3
3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI.....	7
4. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI.....	7
5. PHẠM VI GIỚI HẠN ĐỀ TÀI	8
6. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI.....	8
7. KẾT CẤU ĐỀ ÁN	8
CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NỮ THEO PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG VIỆT NAM.....	10
1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò, vị trí của lao động nữ theo pháp luật lao động Việt Nam	10
1.1.1. Khái niệm về lao động nữ.....	10
1.1.2. Đặc điểm của lao động nữ.....	13
1.1.3. Vai trò của lao động nữ.....	15
1.1.4. Vị trí của lao động nữ.....	16
1.2. Quyền của lao động nữ và đảm bảo quyền của lao động nữ theo pháp luật lao động Việt Nam.....	18
1.2.1. Quyền của lao động nữ	18
1.2.2. Bảo đảm quyền của lao động nữ.....	19
1.3. Nguyên tắc bảo vệ và sử dụng lao động nữ theo pháp luật lao động Việt Nam	22
1.4. Thực trạng pháp luật về sử dụng lao động nữ	25
1.4.1. Quy định pháp luật hiện hành về sử dụng lao động nữ	25
1.4.2. Đánh giá khái quát về hệ thống pháp luật sử dụng lao động nữ ở nước ta thời gian qua	28
TIÊU KẾT CHƯƠNG 1.....	31
CHƯƠNG 2: ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG, NGHỈ THAI SẢN, CHẾ ĐỘ ĐẶC THÙ. THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT HOÀN THIỆN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NỮ	

THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM TẠI CÁC CÔNG TY CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU THUỘC KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ CẦN THƠ	32
2.1. Khái quát về ngành chế biến thủy sản xuất khẩu và đặc điểm lao động nữ tại Thành phố Cần Thơ.....	32
2.2. Quy định của pháp luật trong sử dụng lao động nữ về điều kiện lao động, nghỉ thai sản, chế độ đặc thù.	35
<i>2.2.1. Quy định của pháp luật trong sử dụng lao động nữ trong điều kiện lao động bình thường.....</i>	<i>35</i>
<i>2.2.2. Quy định của pháp luật trong sử dụng lao động nữ trong thời kỳ mang thai, sinh con và nuôi con nhỏ</i>	<i>37</i>
<i>2.2.3. Quy định về các chế độ đặc thù đối với lao động nữ</i>	<i>39</i>
2.3. Thực tiễn thực hiện pháp luật về sử dụng lao động nữ tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ	41
<i>2.3.1. Tình hình, kết quả thực hiện pháp luật về sử dụng lao động nữ tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ.....</i>	<i>41</i>
<i>2.3.2. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về sử dụng lao động nữ tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ</i>	<i>46</i>
2.4. Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về sử dụng lao động nữ tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ	51
<i>2.4.1. Hoàn thiện pháp luật về sử dụng lao động nữ theo pháp luật Việt Nam .</i>	<i>51</i>
<i>2.4.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về sử dụng lao động nữ theo pháp luật Việt Nam.....</i>	<i>55</i>
TIỂU KẾT CHƯƠNG 2.....	60
KẾT LUẬN	61
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	63

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BLLĐ	:	Bộ Luật lao động
BHXH	:	Bảo hiểm xã hội
NLĐ	:	Người lao động
NSDLĐ	:	Người sử dụng lao động
KCN	:	Khu công nghiệp
ATVSLĐ	:	An toàn và vệ sinh lao động

LỜI MỞ ĐẦU

1. LÝ DO LỰA CHỌN ĐỀ TÀI

Trong khoa học pháp lý, vấn đề bình đẳng giới và bảo vệ lao động nữ luôn được xem là một trong những trụ cột cơ bản thể hiện tính nhân văn, tiến bộ và công bằng xã hội của hệ thống pháp luật lao động¹. Sử dụng lao động nữ không chỉ đơn thuần là một quan hệ kinh tế, mà còn gắn liền với trách nhiệm xã hội, bảo đảm quyền con người, đồng thời phản ánh mức độ văn minh và phát triển của một quốc gia. Pháp luật lao động Việt Nam, đặc biệt từ sau khi ban hành Bộ luật lao động (BLLĐ) năm 2019, đã có nhiều sửa đổi quan trọng nhằm nâng cao vị thế của lao động nữ, từ việc mở rộng cơ hội tiếp cận việc làm, quy định chi tiết về điều kiện làm việc, chế độ thai sản, đến việc bảo đảm không có sự phân biệt đối xử trong tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến.

Thứ nhất, xét về mặt lý luận: nhiều quy định tiến bộ trên giấy tờ chưa được thực hiện nghiêm túc hoặc đầy đủ trong môi trường sản xuất đơn cử như quy định không có sự phân biệt giữa lao động nam và nữ. Nhưng về nhận thức, trong quá trình áp dụng, thực hiện pháp luật của xã hội vẫn còn tồn tại nhiều sự phân biệt và khoảng cách đó càng lớn với lao động nữ thuộc nhóm trực tiếp sản xuất, trình độ văn hóa và chuyên môn thấp. Trong thực tế, hạn chế của nhận thức về vấn đề này thể hiện rất rõ khi vẫn còn tồn tại những cuộc hội thảo, tranh luận với các câu hỏi như: Sự bảo vệ lao động nữ có cần thiết hay không? và khi nào thì cần thiết sự bảo vệ? Chính vì vậy, việc nghiên cứu pháp luật về sử dụng lao động nữ trong doanh nghiệp, dưới góc độ lý luận, có ý nghĩa quan trọng. Nó giúp hệ thống hóa, phân tích, đánh giá toàn diện những nguyên tắc cơ bản của pháp luật lao động Việt Nam liên quan đến lao động nữ. Đồng thời, so sánh đối chiếu với các chuẩn mực quốc tế để nhận diện những điểm tương đồng, những khoảng trống pháp lý cũng như những bất cập trong quá trình áp dụng. Đây là nền tảng lý luận không thể thiếu để đưa ra các đề xuất giải pháp, nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi của lao động nữ trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.² Nói cách khác, không chỉ nhằm làm rõ sự cần thiết của việc bảo vệ lao động nữ như một bộ phận đặc thù trong thị trường lao động, mà còn nhằm góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho việc hoạch định chính sách pháp luật, đặc biệt trong lĩnh vực sử dụng

¹ Hoàng Văn Thiện (2023), “*Bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động ở nước ta hiện nay*”, Tạp chí Dân chủ, Pháp luật, <https://danchuphapluat.vn/binh-dang-gioi-trong-linh-vuc-lao-dong-o-nuoc-ta-hien-nay-3171.html>, truy cập ngày 25/09/2025.

² Nguyễn Thị Thùy Linh (2024), “*Bảo vệ quyền của lao động nữ trong pháp luật lao động Việt Nam hiện nay*”, Tạp chí Công thương số 16/2024.

lao động nữ tại những ngành nghề đặc thù, cường độ cao và chiếm tỷ lệ lớn lao động nữ như chế biến thủy sản xuất khẩu.

Thứ hai, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, vấn đề lao động và quyền lợi người lao động (NLĐ) ngày càng trở thành một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ phát triển bền vững của một quốc gia cũng như năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.³ Việt Nam đã tham gia nhiều công ước quan trọng của ILO như Công ước 100 về trả công bình đẳng, Công ước 111 về chống phân biệt đối xử và Công ước 183 về bảo vệ thai sản, cùng các hiệp định thương mại thế hệ mới như CPTPP và EVFTA với cam kết bảo đảm quyền bình đẳng và bảo vệ lao động nữ. Trong ngành chế biến thủy sản xuất khẩu, lĩnh vực chủ lực của cả nước và thành phố Cần Thơ, việc tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế không chỉ là nghĩa vụ pháp lý mà còn là điều kiện then chốt để giữ vững và mở rộng thị trường.

Thứ ba, thành phố Cần Thơ được mệnh danh là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học kỹ thuật của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Trong cơ cấu kinh tế của thành phố, ngành chế biến thủy sản xuất khẩu đóng vai trò then chốt, vừa tạo ra kim ngạch xuất khẩu chủ lực, vừa giải quyết việc làm cho hàng chục nghìn lao động, đặc biệt là lao động nữ. Theo số liệu thống kê từ các cơ quan chức năng, tại các KCN của Cần Thơ, tỷ lệ lao động nữ trong lĩnh vực chế biến thủy sản thường chiếm trên 70% lực lượng lao động. Điều này cho thấy phụ nữ chính là lực lượng lao động nòng cốt, góp phần trực tiếp vào sự phát triển của ngành kinh tế mũi nhọn này.⁴

Dù vậy, thực tiễn tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu ở Cần Thơ vẫn còn nhiều bất cập. Cường độ lao động cao, môi trường làm việc khắc nghiệt và thời gian đứng kéo dài ảnh hưởng rõ rệt đến sức khỏe lao động nữ. Nhiều doanh nghiệp chưa đảm bảo đầy đủ quyền lợi theo quy định như chế độ thai sản, thời gian nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động hay bố trí công việc phù hợp. Thậm chí, tình trạng phân biệt đối xử trong tuyển dụng và thăng tiến vẫn diễn ra khi phụ nữ ít được đánh giá cao ở vị trí quản lý. Ví dụ như: Một công nhân tại Công ty TNHH thủy sản Biển Đông, KCN Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ chia sẻ: *“Vẫn biết vào làm trong công ty là phải thử thách một thời gian mới được đóng bảo hiểm, tuy nhiên, chúng tôi làm ở đây đã 2 năm vẫn chưa*

³ Bùi Thị Thanh Hoa (2023), “Chuyển dịch cơ cấu lao động gắn với thúc đẩy việc làm bền vững tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp”, Tạp chí Kinh tế và dự báo số 32/2023.

⁴ Nguyễn Thị Bạch Tuyết (2020), “Việc làm cho lao động vùng nông thôn Thành phố Cần Thơ trong giai đoạn hiện nay”, Tạp chí Công thương số 14/2020.

được đóng bảo hiểm. Còn công việc thường xuyên trong kho đông lạnh, tư thế lao động gò bó, nơi làm việc chật hẹp, rất lạnh... Hiện nay, hầu hết công nhân ở đây đều phải thuê nhà trọ ở ngoài, do KCN chưa xây dựng được nhà ở xã hội cho công nhân”.⁵ Thực tiễn này cho thấy, khoảng cách giữa quy định pháp luật và thực tế áp dụng còn rất lớn. Trong khi BLLĐ 2019 và các văn bản hướng dẫn đã có nhiều quy định tiến bộ bảo vệ quyền lợi của lao động nữ, thì ở nhiều doanh nghiệp, việc triển khai vẫn còn hình thức, mang tính chất đối phó, hoặc thậm chí chưa được áp dụng. Chính điều này làm dấy lên câu hỏi về hiệu quả thực tiễn của pháp luật lao động, cũng như tính nghiêm minh trong công tác thanh tra, giám sát.⁶

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy rằng đề tài **“Pháp luật về sử dụng lao động nữ trong doanh nghiệp - Thực tiễn tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ”** mang tính cấp thiết, vừa có ý nghĩa khoa học, vừa có giá trị thực tiễn, đồng thời đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Việc lựa chọn đề tài không chỉ góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận và pháp lý về bảo vệ lao động nữ, phản ánh thực trạng áp dụng tại địa phương, mà còn đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực thi, bảo đảm quyền lợi cho một bộ phận lao động đặc biệt quan trọng của xã hội.

2. TỔNG QUAN VỀ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

Trong những năm gần đây, vấn đề pháp luật lao động đối với lao động nữ đã trở thành mối quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, cơ quan quản lý và tổ chức quốc tế. Điều này được thể hiện qua sự xuất hiện của một số công trình khoa học, luận văn, bài viết, cũng như các báo cáo thực tiễn của các tổ chức, các nhà nghiên cứu trong nước.

Trước hết, về phương diện lý luận, có thể kể đến một số tài liệu tiêu biểu như giáo trình **“Luật Lao động Việt Nam tập I và tập II”** của Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Công an Nhân dân, 2021. Giáo trình được biên soạn công phu, bám sát các quy định của BLLĐ năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành mới nhất tại thời điểm xuất bản, đáp ứng nhu cầu đào tạo luật trong bối cảnh pháp luật lao động có nhiều thay đổi và cải cách. Ngoài ra, còn đề cập đến các quy định về lao động nữ dưới góc độ pháp

⁵ Đỗ Thị Tươi – Nguyễn Thị Hồng (2022), **“Chất lượng việc làm của công nhân tại các doanh nghiệp chế biến thủy hải sản”**, Tạp chí Nguồn nhân lực và an sinh xã hội, số 04/2022, tr.26.

⁶ Mai Đăng Lưu (2022), **“Pháp luật lao động Việt Nam về phân biệt đối xử trong việc làm và nghề nghiệp”**, Tạp chí Công thương số 16/2022.

luật lao động nói chung. Tuy nhiên, nội dung còn mang tính khái quát, chưa đi sâu vào tính hiệu quả của việc áp dụng trong thực tiễn.

Quyển sách “*Quy định pháp luật đối với Lao động nữ*” của Nxb. Chính trị Quốc gia, 2014 tuy đây là tài liệu trước khi BLLĐ 2019 có hiệu lực nhưng là tài liệu tham khảo giúp hệ thống hóa đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến quyền và nghĩa vụ của lao động nữ trong môi trường làm việc. Với cách trình bày logic, dễ hiểu và giàu tính thực tiễn, sách làm rõ các chính sách về tuyển dụng, sử dụng lao động nữ, chế độ thai sản, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, cũng như các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ. Tài liệu không chỉ hỗ trợ NLĐ nữ hiểu rõ quyền lợi để tự bảo vệ mình, mà còn giúp NSDLĐ nhận thức đúng trách nhiệm pháp lý, xây dựng môi trường làm việc văn minh và bình đẳng. Với giá trị khoa học và ý nghĩa xã hội sâu sắc, quyển sách góp phần thúc đẩy bình đẳng giới và bảo vệ tốt hơn quyền lợi của phụ nữ trong thị trường lao động hiện đại.

Bên cạnh đó, một số công trình nghiên cứu chuyên sâu dưới hình thức luận văn, luận án cũng đã bước đầu tiếp cận đề tài này. Tiêu biểu như luận án tiến sĩ lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: “*Hoàn thiện pháp luật về việc làm của lao động nữ ở Việt Nam hiện nay*” của Phạm Vân Anh, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2024. Luận án phân tích toàn diện thực trạng pháp lý về việc làm của lao động nữ tại Việt Nam, từ việc đánh giá quy định hiện hành đến đề xuất các giải pháp phù hợp trong bối cảnh xã hội và thị trường lao động đang đổi mới mạnh mẽ. Nghiên cứu làm rõ những hạn chế trong khung pháp luật hiện tại, như bất cập khi tuyển dụng, sử dụng lao động nữ, phân biệt giới tính trong tuyển dụng hay thiếu các chính sách hỗ trợ phù hợp trong thời đại chuyên đổi số, đồng thời đề xuất cơ chế hoàn thiện để bảo đảm bình đẳng, công bằng và an toàn cho lao động nữ. Luận án nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hoàn thiện pháp luật không chỉ để bảo vệ quyền lợi của phụ nữ mà còn để phát huy hết tiềm năng lực lượng lao động nữ, góp phần phát triển bền vững thị trường lao động và xã hội.

Luận văn thạc sĩ luật kinh tế “*Bảo vệ quyền lợi người lao động theo pháp luật Việt Nam*” của tác giả Trần Thị Hà, Trường Đại học Luật Đại học Huế, 2023. Những kết quả nghiên cứu pháp luật lao động hiện hành đã xác lập các chuẩn mực pháp lý cơ bản về quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người lao động đây là cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng, làm tiền đề cho đề án về lao động nữ, giúp định hướng việc phân tích sâu hơn thực trạng thực thi pháp luật, đồng thời đề xuất các giải pháp hoàn thiện

pháp luật và nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền của lao động nữ trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

Luận văn thạc sĩ luật học “*Pháp luật lao động Việt Nam về bình đẳng giới – Thực trạng và hướng hoàn thiện*” của Lê Đình Hải Nam, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2022. Luận văn phân tích toàn diện khung pháp luật lao động của Việt Nam từ góc độ bình đẳng giới, bao gồm các quy định về việc làm, hợp đồng lao động, thời giờ làm việc-nghỉ ngơi, lương, an toàn vệ sinh lao động, xử lý kỷ luật và bồi thường, đồng thời đánh giá thực trạng áp dụng các quy định đó. Nghiên cứu chỉ rõ những bất cập, như khoảng cách về cơ hội việc làm, phân biệt giới tính trong tuyển dụng hay trả lương, việc bảo đảm quyền lợi cho lao động nữ khi mang thai, nuôi con nhỏ, và việc thực thi pháp luật chưa đồng đều giữa các doanh nghiệp. Từ thực tiễn đó, luận văn đề xuất phương hướng và các kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật: bổ sung, sửa đổi quy định để bảo đảm bình đẳng thực chất; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện; nâng cao nhận thức NSDLĐ; đồng thời tạo cơ chế bảo vệ lao động nữ hiệu quả hơn. Với cách tiếp cận vừa pháp lý vừa thực tiễn, luận văn góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy bình đẳng giới trong thị trường lao động Việt Nam hiện nay.

Thêm một công trình luận văn thạc sĩ luật học tiêu biểu “*Bảo vệ quyền của lao động nữ theo pháp luật lao động Việt Nam*” của Hồ Thanh Vân, Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam, 2016. Luận văn đã tập trung phân tích những quy định pháp luật hiện hành liên quan đến bảo vệ quyền lợi của lao động nữ, bao gồm: đảm bảo việc làm, tiền lương, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi; chính sách thai sản, nuôi con nhỏ; bảo vệ trước nguy cơ bị phân biệt đối xử, quấy rối tình dục nơi làm việc; và cơ chế giải quyết tranh chấp, bồi thường khi quyền lợi bị xâm hại. Tác giả đồng thời chỉ ra những bất cập trong thực tiễn áp dụng, như sự hạn chế về nhận thức của NSDLĐ, tính hình thức trong một số quy định và khó khăn của lao động nữ khi tự bảo vệ quyền lợi. Nghiên cứu này góp phần làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, tạo tiền đề để tiếp tục đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật lao động nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi lao động nữ tại Việt Nam.

Một công trình khác là luận văn thạc sĩ luật học “*Quyền của lao động nữ theo pháp luật Việt Nam*” của tác giả Đặng Thị Thơm, Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam, 2016. Luận văn tập trung làm rõ hệ thống các quyền cơ bản của lao động nữ theo quy định pháp luật hiện hành. Nội dung chính xoay quanh việc bảo đảm bình đẳng

giới trong tuyển dụng, sử dụng lao động; các quyền riêng gắn với thiên chức làm mẹ như thai sản, nuôi con nhỏ; quyền được làm việc trong môi trường an toàn, không bị phân biệt đối xử hay quấy rối tình dục; và quyền tham gia vào các quan hệ lao động tập thể để bảo vệ lợi ích của mình. Tác giả đồng thời chỉ ra những hạn chế trong thực tiễn thực hiện như tình trạng một số doanh nghiệp né tránh nghĩa vụ bảo đảm quyền lợi cho lao động nữ, hay cơ chế giám sát, thực thi còn thiếu hiệu quả. Công trình này góp phần khẳng định ý nghĩa của việc hoàn thiện pháp luật lao động trong bảo vệ và phát huy vai trò của phụ nữ trong thị trường lao động Việt Nam.

Bài viết *“Bảo vệ quyền của lao động nữ trong pháp luật lao động Việt Nam hiện nay”* của tác giả Nguyễn Thị Thùy Linh, đăng trên Tạp chí Công Thương số 16/2024, tập trung phân tích khung pháp luật điều chỉnh vấn đề bảo vệ quyền lợi của lao động nữ theo BLLĐ 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tác giả nhấn mạnh các quy định về nguyên tắc bình đẳng giới, chính sách thai sản và chăm sóc con nhỏ, hạn chế sử dụng lao động nữ trong công việc nặng nhọc hoặc nguy hiểm, cũng như cơ chế giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm của NSDLĐ. Đồng thời, bài viết chỉ ra một số bất cập như việc thực thi còn chưa đồng bộ, sự né tránh trách nhiệm từ phía doanh nghiệp, và hạn chế trong khả năng tự bảo vệ quyền lợi của lao động nữ. Từ đó, tác giả đề xuất cần tăng cường cơ chế giám sát, nâng cao vai trò công đoàn và tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật để đảm bảo quyền của lao động nữ được bảo vệ hiệu quả hơn trong bối cảnh hiện nay. Ngoài ra, nhiều bài viết khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành luật cũng đã đề cập đến vấn đề này, như bài viết *“Pháp luật Việt Nam về quyền của lao động nữ”*, của 2 tác giả Đỗ Đức Minh - Nguyễn Phương Uyên, đăng trên Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 12/2021. Bài viết *“Chất lượng việc làm của công nhân tại các doanh nghiệp chế biến thủy hải sản”*, của 2 tác giả Đỗ Thị Tươi – Nguyễn Thị Hồng đăng trên Tạp chí Nguồn nhân lực và an sinh xã hội, số 04/2022. Bài viết *“Một số vấn đề tồn tại trong quy định pháp luật về sử dụng lao động nữ nhìn từ thực tiễn tỉnh Bình Dương”*, của tác giả Nguyễn Thị Trường An đăng trên Tạp chí Công Thương số 12/2022.

Về mặt pháp lý, BLLĐ năm 2019 là văn bản pháp luật nền tảng điều chỉnh trực tiếp đối với lao động nữ, đặc biệt là các quy định tại các điều 135 đến 142. Bên cạnh đó, Luật Bình đẳng giới, Luật BHXH, Luật An toàn vệ sinh lao động cùng nhiều văn bản pháp luật liên quan khác cũng giữ vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền lợi của lao động nữ. Việt Nam cũng đã phê chuẩn Công ước số 100, 111, 183, 156 và

190 của ILO, tạo điều kiện pháp lý quan trọng cho việc nội luật hóa và hoàn thiện hệ thống pháp luật lao động phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Tuy nhiên, các quy định hiện hành vẫn còn một số điểm thiếu cụ thể hoặc chưa nhất quán, dẫn đến việc thực thi trong thực tế còn nhiều hạn chế.

Tuy nhiên, có thể nhận thấy rằng cho đến nay mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề pháp luật lao động đối với lao động nữ, song các nghiên cứu còn tản mạn, thiếu tính hệ thống và chưa có sự gắn kết giữa lý luận với thực tiễn. Chưa có nhiều công trình tập trung đánh giá toàn diện hiệu quả của việc thực thi pháp luật hiện hành, cũng như đề xuất giải pháp hoàn thiện đồng bộ về thể chế, chính sách và tổ chức thực hiện. Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu đề tài “*Pháp luật về sử dụng lao động nữ trong doanh nghiệp - Thực tiễn tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ*” là cần thiết, không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố trong thời gian gần đây. và có giá trị cả về mặt khoa học lẫn thực tiễn, nhằm bổ sung khoảng trống nghiên cứu và đóng góp vào quá trình hoàn thiện pháp luật lao động trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

- **Mục đích chung:** Trên cơ sở tìm hiểu quy định pháp luật hiện hành về pháp luật lao động đối với lao động nữ, đề án phân tích, đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật, chỉ ra bất cập, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện quy định này tại Việt Nam. Từ đó, đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật đối với lao động nữ.

- **Mục tiêu cụ thể:**

+ Phân tích và làm rõ quy định pháp luật hiện hành về pháp luật lao động đối với lao động nữ.

+ Chỉ ra những bất cập, hạn chế trong các quy định pháp luật lao động và thực tiễn áp dụng quy định pháp luật lao động có liên quan đến lao động nữ.

+ Định hướng, đề xuất các giải pháp, kiến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật lao động về quyền và nghĩa vụ của các bên, các quy định phù hợp với hiện tại.

4. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những vấn đề lý luận, quy định của pháp luật Việt Nam và thực tiễn thực hiện các quy định pháp luật có liên quan đến lao động nữ.

5. PHẠM VI GIỚI HẠN ĐỀ TÀI

- Phạm vi về nội dung: Tập trung nghiên cứu những quy định hiện hành của BLLĐ (2019), Luật Bình đẳng giới (2006) liên quan đến lao động nữ và các văn bản hướng dẫn thi hành khác có liên quan.

- Phạm vi về không gian: Tại thành phố Cần Thơ và đặc biệt tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ.

- Phạm vi về thời gian: Từ 2021 đến tháng 6/2025.

6. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

- Phương pháp luận: Đề tài nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp duy vật biện chứng, phương pháp duy vật lịch sử để thấy được sự phù hợp của các quy định pháp luật đối với xã hội, giữa chúng có mối quan hệ biện chứng lẫn nhau; đồng thời, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam.

- Phương pháp nghiên cứu cụ thể:

Trên cơ sở phương pháp luận, trong quá trình thực hiện bài báo cáo thực tập, tác giả chủ yếu tiến hành các phương pháp cụ thể sau đây:

+ Phương pháp phân tích, tổng hợp: Được sử dụng để thu thập, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật; Báo cáo tổng kết của các đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Cần Thơ từ năm 2021 đến tháng 6/2025; giáo trình, sách chuyên khảo, luận án, luận văn, đề tài khoa học các cấp, tạp chí, kỷ yếu hội thảo, hội nghị... trong và ngoài nước có liên quan đến nội dung nghiên cứu, giúp học viên có nhận thức lý luận, đưa ra những nội dung cần khảo sát, từ đó dự báo, đề xuất, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về lao động nữ.

+ Phương pháp nghiên cứu mang tính lịch sử: được sử dụng nhằm xem xét quá trình hình thành và phát triển của các quy định pháp luật về sử dụng lao động nữ qua từng giai đoạn lịch sử nhất định. Thông qua việc phân tích sự thay đổi trong chủ trương, chính sách và quy phạm pháp luật có liên quan, phương pháp này giúp làm rõ bối cảnh ra đời, nội dung và xu hướng hoàn thiện pháp luật, qua đó đánh giá một cách khách quan vai trò và mức độ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của lao động nữ trong từng thời kỳ.

7. KẾT CẤU ĐỀ ÁN

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, tác giả tập trung tìm hiểu, phân tích, chỉ ra những bất cập và đưa ra những giải pháp cho đề tài nghiên cứu thông qua 2 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật quy định về sử dụng lao động nữ theo pháp luật lao động Việt Nam

Chương 2: Điều kiện lao động, nghỉ thai sản, chế độ đặc thù. Thực tiễn thực hiện pháp luật và một số kiến nghị, đề xuất hoàn thiện, nâng cao hiệu quả trong sử dụng lao động nữ theo pháp luật Việt Nam tại các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc khu công nghiệp thành phố Cần Thơ